

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN - TỈNH HOÀ BÌNH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông **Bùi Văn Cương**

- Hội thẩm nhân dân:

+ Ông **Bùi Văn Ôn**

+ Ông **Bùi Văn Tấn**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa bà: **Hoàng Thị Khánh Linh** - Thư ký tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa bà **Bùi Thị Phụng** - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn.

Ngày 29/12/2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2017/HSST ngày 24 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Dương Văn H, sinh ngày 09/6/1997; Nơi ĐKKHKT: xóm Đình A, xã Lạc Thịnh, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình; Nơi cư trú: xóm Đình A, xã Lạc Thịnh, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Dân tộc: Mường; Quốc tịch Việt Nam; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 7/12; Con ông: Dương Văn, sinh năm 1967 và bà Bùi Thị H, sinh năm 1971; gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Vợ, con: chưa.

Tiền án, tiền sự: Không

Hiện bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 21/9/2017 tại Nhà tạm giam Công an huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình, nay trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

+ Ông **Bùi Văn D**, sinh năm 1996; Trú tại: xóm Yên Kim, xã Yên Nghiệp, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

+ Ông **Bùi Văn L**, sinh năm 1989; Trú tại: xóm Yên Kim, xã Yên Nghiệp, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

- Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

+ Ông **Bùi Văn T**, sinh năm 1997; Trú tại: xóm Đình A, xã Lạc Thịnh, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Có mặt

+ Ông **Bùi Văn Q**, sinh năm 1999; Trú tại: xóm Yên Kim, xã Yên Nghiệp, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

+ Ông Dương Văn Ái, sinh năm 1967; Trú tại: xóm Đình A, xã Lạc Thịnh, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. Có mặt

- Người làm chứng:

+ Ông **Bùi Văn C**. Vắng mặt.

+ Ông **Bùi Văn N**. Vắng mặt.

+ Ông **Bùi Văn S**. Vắng mặt.

+ Ông **Bùi Thanh Đ**. Vắng mặt.

+ Ông **Bùi Văn A**. Vắng mặt.

+ Ông **Bùi Văn V**. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh L tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ ngày 17/5/2017, Bùi Văn T và Dương Văn H, cùng sinh năm 1997, đều trú tại xóm Đình A, xã Lạc Thịnh, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình đi chơi bằng xe mô tô BKS 28F1-108.25 do T điều khiển đi trên quốc lộ 12 B theo hướng Ân Nghĩa, Lạc Sơn về Yên Thủy. Khi đi qua ngã ba đường rẽ vào xóm Yên Kim, xã Yên Nghiệp, huyện Lạc Sơn thì thấy 04 người là Bùi Văn D, sinh năm 1996, Bùi Văn L, sinh năm 1989, Bùi Văn Q, sinh năm 1999 cùng trú tại xóm Yên Kim, xã Yên Nghiệp, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình và Bùi Văn C, sinh năm 1995, trú tại xóm Mạ, xã Yên Nghiệp, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình đang ở khu vực ngã ba. Bùi Văn T và Dương Văn H thấy Bùi Văn C là người quen từ trước nên đã quay lại dừng xe cách nhóm thanh niên trên khoảng hơn 2 mét, lúc nói chuyện T và H vẫn đang ngồi trên xe, T và C nói chuyện với nhau bằng tiếng Mường “chúng mày là người xóm nào?”, T và H trả lời “bọn em là người xóm Đình ạ”, L nói tiếp “xóm Đình à? Sợ thế?”, H nói “có gì đâu mà sợ?”, L lại nói tiếp “chúng mày đi đi”, H nói “đi thì đi” (những câu hỏi và câu trả lời trên đều bằng tiếng Mường), H vừa nói xong thì L, D, Q tiến sát về phía xe của H và T, L đứng trước đầu xe gần vị trí của T, D đứng gần giảm sóc phía sau gần vị trí H ngồi, Q đứng ở phía sau đuôi xe. Khi đến sát vị trí của H, D dùng tay đâm một phát vào thái dương bên phải của H khi H đang ngồi phía sau xe. Ngay sau khi bị đánh H xuống xe, dùng tay xoa đầu chỗ bị đánh, rồi hỏi “sao bọn mày đánh tao”, đồng thời tay phải H lấy dao bấm ở túi quần phải ra và đâm một nhát vào phần bụng phía trên trái của D, sau khi bị đâm D hô lên “tao bị đâm rồi”, nghe vậy Q bỏ chạy vào hướng Yên Kim, xã Yên Nghiệp, D chạy theo sau rồi vào quán nhà anh Bùi Văn Nằm cách đó 30m kêu cứu. Sau khi D, Q bỏ chạy,

H quay lại nhìn về phía sau thì thấy trên quốc lộ 12B cách H khoảng 7m, L đang đánh T, H chạy sang đâm 3 nhát vào vùng cánh tay và lưng của L nên L bỏ chạy vào xóm Yên Kim, xã Yên Nghiệp. H và T đuổi theo, thấy vậy Q đã cầm một tấm ván gỗ đuổi và ném về phía H và T nhưng không trúng, lúc này T và H đã ra gần vị trí để xe mô tô, thấy Q đuổi theo nên H và T đuổi lại, hai bên đuổi đi đuổi lại hai, ba lần, sau đó T và H ra lấy xe và đi về xóm Đình A. Sau khi bị thương, D và L được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

Ngày 18/5/2017 Dương Văn H đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Sơn đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) áo phong cộc tay màu đỏ, đen. Đối với con dao nhọn do Dương Văn H khai nhận, sau khi dùng gây thương tích cho Bùi Văn D và Bùi Văn L, bị cáo đã ném con dao xuống hồ Me thuộc xóm Đình Vạn, xã Lạc Thịnh, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Sơn đã tiến hành các biện pháp truy tìm hung khí trên nhưng không tìm thấy.

Ngày 31/5/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Sơn đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 50 và 51 ngày 31/5/2017, trưng cầu Trung tâm giám định pháp y tỉnh Hòa Bình giám định mức độ tổn hại phần trăm sức khỏe của Bùi Văn D và Bùi Văn L do bị gây thương tích.

Tại bản giám định pháp y số 95, 96/PY-GĐTT ngày 02/6/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Hòa Bình kết L: tỷ lệ thương tích gây nên trên cơ thể Bùi Văn L hiện tại là 03% (ba phần trăm); tỷ lệ thương tích gây nên trên cơ thể Bùi Văn D hiện tại là 35% (ba mươi lăm phần trăm).

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi H dùng dao chém gây thương tích các anh Bùi Văn L và Bùi Văn D phải đi cấp cứu và điều trị tại Trung tâm y tế huyện Yên Thủy. Quá trình điều trị và các chi phí khác của anh Bùi Văn D với tổng số tiền là 17.050.000đ (Mười bảy triệu không trăm năm mươi ngàn đồng), không có hóa đơn. Trong quá trình điều tra và truy tố gia đình bị cáo Dương Văn H đã tự nguyện bồi thường thiệt hại mà mình đã gây ra cho anh D với số tiền là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) và bồi thường cho anh L với số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng). Anh D và anh L đã nhận được số tiền nêu trên.

Theo bản cáo trạng số:37/CT-VKS ngày 22/11/2017, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn quyết định truy tố bị cáo Dương Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Người bị hại - anh Bùi Văn D, anh Bùi Văn L đề nghị Hội đồng xét xử miễn, giảm trách nhiệm hình sự cho các bị cáo Dương Văn H và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm về mặt dân sự.

Kết thúc phần xét hỏi vị đại diện Viện kiểm sát công bố bản L tội; Nội dung bản L tội đã phân tích tính chất, mức độ, nguyên nhân, động cơ mục đích phạm tội, nhân thân của bị cáo; Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo và khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng: khoản 3 Điều 104; điểm b, đ, p, khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 47 BLHS; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung theo luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, **đề nghị xử phạt bị cáo Dương Văn H từ 30 đến 36 tháng tù.**

Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định tại Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại tự nguyện thỏa thuận. Xét thấy sự thỏa thuận trên là tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 42 Bộ luật Hình sự, 591 Bộ luật Dân sự 2015 nên cần ghi nhận sự thỏa thuận đó.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng của Viện Kiểm sát đã tóm tắt ở phần trên. Bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố, nội dung bản L tội của Viện Kiểm sát đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo không có ý kiến tranh L với lời L tội của Viện Kiểm sát. Tại lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, qua kết quả thẩm vấn và tranh tụng công khai tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của người làm chứng, người có nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh L tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lạc Sơn, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Lời khai nhận tội của bị cáo Dương Văn H có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú; biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, biên bản mở niêm phong vật chứng và bản kết L giám định Trung tâm giám định pháp y tỉnh Hòa Bình; lời khai của người làm chứng cùng các chứng cứ, người có quyền và nghĩa vụ liên quan, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 00 giờ ngày 17/5/2017, tại xóm Yên Kim, xã Yên Nghiệp, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình, Dương Văn H sinh năm 1997, trú tại xóm Đình A, xã Lạc Thịnh, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình có hành vi dùng dao gây thương tích cho Bùi Văn D, sinh năm 1996 và Bùi Văn L, sinh năm 1989, cùng trú tại xóm Yên Kim, xã Yên Nghiệp, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Hậu quả làm Bùi Văn D và Bùi Văn L bị thương phải đi cấp cứu và điều trị tại Trung tâm y tế huyện Yên Thủy dẫn đến tổn hại hiện tại đối với Bùi Văn D là 35% (ba mươi lăm phần trăm), Bùi Văn L là 03% (ba phần trăm) sức khỏe.

Hành vi dùng dao gây thương tích đối với anh D và anh L của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 3 Điều 104 BLHS với tình tiết định khung tăng nặng dùng hung khí nguy hiểm quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 BLHS năm 1999, có khung hình phạt từ năm đến mười lăm năm tù. Tuy nhiên, căn cứ theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung theo luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội có hiệu lực thi hành từ ngày 05/7/2017 quy định về việc áp dụng nguyên tắc có lợi cho người phạm tội, đối chiếu với tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 thấy rằng tội này có khung hình phạt từ 05 năm đến 10 năm tù là tội nhẹ hơn so với tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 nên cần áp dụng quy định có lợi cho bị cáo để quyết định hình phạt nhẹ hơn, đảm bảo tính nhân đạo của pháp luật cũng như đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo khi pháp luật có sự thay đổi. Vì vậy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn về việc áp dụng quy định có lợi cho người phạm tội là có căn cứ được HĐXX chấp nhận.

Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ: Hành vi phạm tội của bị cáo H đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an địa phương. Do đó, việc áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra là cần thiết.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt theo quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử còn xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo cụ thể như sau:

Bị cáo Dương Văn H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Xét bản thân bị cáo là người có nhân thân tốt, thể hiện bị cáo không có tiền án, tiền sự, tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo H thật thà khai báo, ăn năn hối cải, sau khi gây thương tích bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của người bị hại, sau khi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan cảnh sát điều tra để đầu thú, bị cáo là người dân tộc Mường, sống ở vùng sâu, vùng xa nên nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế. Bên cạnh đó, người bị hại là anh D và anh L có đơn xin miễn, giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, đ, p, khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 47 BLHS, để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

HĐXX xét thấy bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật và các quy tắc của cuộc sống xã hội, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật và cũng là đáp ứng nhu cầu phòng ngừa chung trong toàn xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng cũng xem xét đến việc bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, vì vậy cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 1999 để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, đảm bảo tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Tại giai đoạn điều tra, truy tố gia đình bị cáo Dương Văn H đã tự nguyện hòa giải, bồi thường dân sự cho anh Bùi Văn D số tiền 20.000.000đ và anh Bùi Văn L số tiền 10.000.000đ. Hiện anh D và anh L đã có đơn xin miễn, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H và không có đề nghị gì thêm về bồi thường dân sự nữa nên HĐXX không xem xét.

Về vật chứng vụ án, căn cứ theo quy định tại Điều 41 và Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự cần xử lý như sau: Đối với 01 (một) áo phong cộc tay màu đỏ, đen. Đây là áo của bị hại Bùi Văn L, không còn giá trị sử dụng và bị hại Bùi Văn L cũng không có nhu cầu lấy lại nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với con dao nhọn do Dương Văn H khai nhận, sau khi dùng gây thương tích cho Bùi Văn D và Bùi Văn L, bị cáo đã ném con dao xuống hồ Me thuộc xóm Đình Vắn, xã Lạc Thịnh, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Sơn đã tiến hành các biện pháp truy tìm hung khí trên nhưng không tìm thấy nên HĐXX không xem xét.

Về án phí: Bị cáo Dương Văn H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: khoản 3 Điều 104; điểm b, đ, p, khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 47 BLHS; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung theo luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Dương Văn H : 30 (*Ba mươi*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam **21/9/2017**.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về vật chứng vụ án: áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo phong cộc tay màu đỏ, đen.

Vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/11/2017 giữa Công an huyện Lạc Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/NQ-QH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án, bị cáo Dương Văn H phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp quyết định, bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

1. Bùi Văn Ôn 2. Bùi Văn Tấn

Bùi Văn Cường

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Sơn;
- Công an huyện Lạc Sơn;
- Chi cục thi hành án huyện Lạc Sơn;
- Sở tư pháp;
- UBND xã Lạc Thịnh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ + án văn.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Cương